

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
(Ở KHU VỰC CÓ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Căn cứ Quyết định số 561/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán (WEIDAP/ADB8);

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Tiểu dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng nước từ các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện Đắk Mil;

Căn cứ Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 31 tháng 03 năm 2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Tiểu dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng nước từ các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện Đắk Mil;

Căn cứ Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Đường từ Quốc lộ 14 qua trung tâm hành chính mới đi Tỉnh lộ 683;

Căn cứ Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Đường từ Quốc lộ 14 qua trung tâm hành chính mới đi Tỉnh lộ 683;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đắk Nông nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 202/TTr-STNMT ngày 24 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đắk Nông khai thác đất làm vật liệu san lấp bằng phương pháp lộ thiên trong diện tích dự án Đường từ Quốc lộ 14 qua trung tâm hành chính mới đi Tỉnh lộ 683 thuộc xã Đắk Lao và xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Diện tích khu vực khai thác: 10,9 ha được giới hạn bởi các điểm góc có tọa độ xác định theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 Giấy phép này.

- Mức sâu khai thác: Theo cao độ thiết kế tại bản vẽ thi công dự án đã được Sở Xây dựng tỉnh Đắk Nông thẩm định tại Công văn số 39/KQTD-SXD ngày 10/7/2023 và Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đắk Mil phê duyệt tại Quyết định số 124/QĐ-BQL ngày 02/8/2023.

- Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác: 44.371 m³.

- Trữ lượng khai thác: 44.371 m³.

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.

- Công suất được phép khai thác: 44.371 m³/năm.

- Thời hạn khai thác: Từ khi được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác đến hết 31/12/2025.

Điều 2. Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đắk Nông có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành;

2. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính trong hoạt động khoáng sản (thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường...) đối với trữ lượng đất san lấp được cấp phép khai thác theo quy định hiện hành.

3. Tiến hành hoạt động khai thác đất làm vật liệu san lấp trong diện tích dự án Đường từ Quốc lộ 14 qua trung tâm hành chính mới đi Tỉnh lộ 683 theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc



giới phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Tiểu dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng nước từ các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện Đăk Mil được UBND tỉnh Đăk Nông phê duyệt tại Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 31/03/2017 và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ.

- Trong quá trình khai thác nếu phát hiện ra khoáng sản khác có giá trị hơn đất làm vật liệu san lấp (như khoáng sản bô xít,...) phải dừng khai thác và báo cáo ngay cho UBND tỉnh Đăk Nông, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Đăk Mil để xem xét, xử lý theo quy định.

- Có trách nhiệm quản lý, bảo vệ khoáng sản đã khai thác nhưng chưa sử dụng hoặc khoáng sản chưa thu hồi được; báo cáo đúng sản lượng khai thác, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

8. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự theo quy định của pháp luật.

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trước khi tiến hành khai thác, Bản Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đăk Nông phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; đăng ký ngày bắt đầu khai thác, thông báo về kế hoạch khai thác tại cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Khoáng sản Việt Nam (bản sao);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (bản chính);
- Cục Thuế tỉnh;
- Ban QL các DA ĐTXD tỉnh (bản chính);
- UBND huyện Đăk Mil (bản sao);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, NNTNMT^(va).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trọng Yên

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC
(Kèm theo Giấy phép khai thác số 35 /GP-UBND ngày 08 tháng 11
năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

STT	Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000	
		Kinh tuyến trực 108,5 ⁰ múi chiếu 3 ⁰	
		X (m)	Y (m)
1	D1	1375381,81	401076,54
2	D2	1375172,42	401369,97
3	D3	1375012,13	401552,09
4	D4	1374687,37	401970,57
5	D5	1374415,09	402260,17
6	D6	1374213,41	402440,35
7	D7	1374183,59	402404,38
8	D8	1374357,92	402197,83
9	D9	1374645,75	401935,00
10	D10	1374868,64	401630,78
11	D11	1375129,87	401326,86
12	D12	1375346,74	401051,67
Diện tích: S=10,9 ha			

